

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XLĐK MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 217./XLĐKMT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 04 năm 2013

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

Tên đơn vị: Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Địa chỉ: Tầng 6-7, toà nhà TTTC DK đường 30/4 - Quận Hải Châu - TP Đà
Nẵng

Điện thoại: 0511-3635888
Mã cổ phiếu: PXM

Fax: 0511-3635777

Ngày 10/4/2013, công ty PVCMT (Mck: PXM) có gửi Sở giao dịch chứng
khoán HCM Báo cáo thường niên năm 2012, tuy nhiên do có một số điều chỉnh để báo
cáo thêm hoàn chỉnh, vậy nên Công ty kính đề nghị Sở giao dịch HCM xem xét để sửa
đổi việc đăng tải báo cáo của PXM.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT (B/c);
- Lưu: VTCBTT;

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐỖ QUỐC CÔNG

Số: 30 / TB-XLDKMT-HĐQT
V/v nộp báo cáo thường niên 2012

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2013

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch Tp.HCM

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đối với công ty đại chúng, công ty PVC-MT kính trình các UBCKNN và SGDCK Báo cáo thường niên năm 2012 đính kèm.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Ban Kiểm soát;
- BGD Cty (để biết)
- Ô.Đỗ Quốc Công (cbtt);
- Lưu VT; HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ Tịch



Trần Xuân Mô

Faint header text at the top of the page, possibly containing a title or reference number.

Second line of faint text, likely a subtitle or address line.

Third line of faint text, possibly a date or recipient information.

Fourth line of faint text, likely a body of text or a specific instruction.



Faint text located below the stamp, possibly a signature or a reference code.

Faint text on the right side of the page, possibly a list or a detailed description.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày ... tháng ... năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ MIỀN TRUNG Năm báo cáo: 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4300368987
- Vốn điều lệ: 150 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150 tỷ đồng
- Địa chỉ: Tầng 7- Tòa nhà PVFC Đà Nẵng, Lô A2.1, đường 30/4- Q.Hải Châu- Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0511. 3635888
- Số fax: 0511.3635777
- Website: pvcmt.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): PXM

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Việc thành lập:

Ngày 21/12/2007 Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã ra quyết định số 04/QĐ-HĐQT về việc thành lập Công ty TNHH 1 Thành viên Xây lắp Dầu khí Miền Trung (PVC-MT) trên cơ sở sáp nhập Ban dự án Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất và Xí nghiệp Thi công cơ giới tại Miền Trung (Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí tại Quảng Ngãi) với vốn điều lệ 50 tỷ đồng.

Ngày 16/11/2009, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã có Quyết định số 927/QĐ-XLTK của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ 150 tỷ đồng.

Ngày 22/11/2009, Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Đà Nẵng đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4300368987 cho Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung. (thay đổi lần 5 ngày 03/06/2011).

+ Niêm yết:

Tháng 6/2010, Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung đã chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố HCM, mã giao dịch: **PXM**.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chiếm tỉ trọng trên 10% trong 02 năm gần nhất:

+ Ngành nghề kinh doanh:

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cầu đường, công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài ngành dầu khí;

Xây dựng công trình thủy lợi; San lấp mặt bằng; Đầu tư xây lắp các công trình chuyên ngành dầu khí; Xây dựng các công trình đê kè, cầu cảng; Lắp đặt đường dây tải điện đến 35KV và các hệ thống điện dân dụng, công nghiệp.

Kinh doanh bất động sản.

Lắp đặt hệ thống xây dựng: Chế tạo, lắp đặt bồn chứa xăng dầu, khí hóa lỏng, chứa nước bồn chịu áp lực và hệ thống công nghiệp; Lắp đặt hệ thống máy móc thiết bị công nghệ, thiết bị điều khiển tự động hóa trong các nhà máy công nghiệp.

Sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm, khoan phá đá nổ mìn, khai thác mỏ;

Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; Kinh doanh và khai thác khoáng sản.

Sản xuất và kinh doanh bao bì các loại.

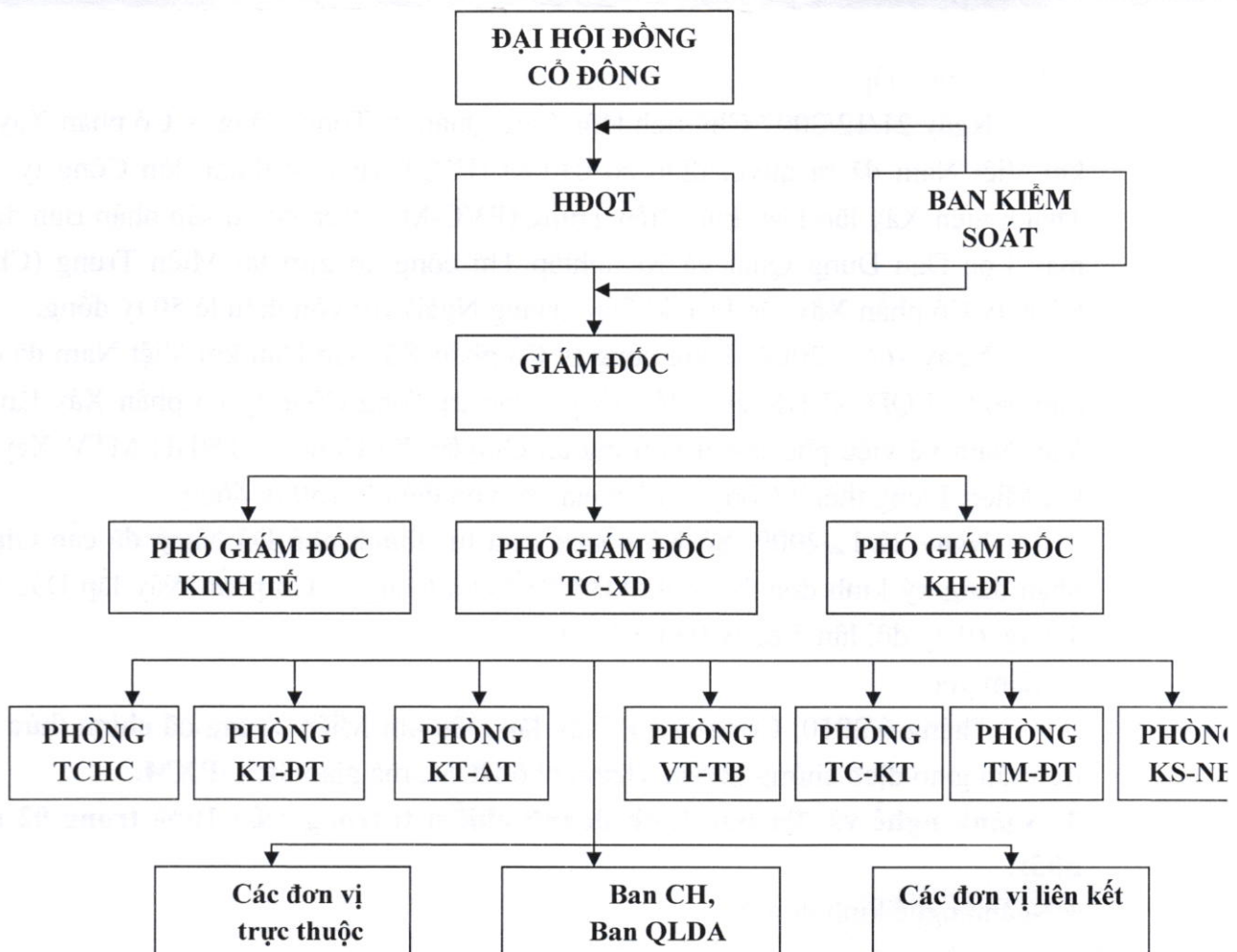
Kinh doanh bất động sản.

+ Địa bàn hoạt động:

- Các công trình xây lắp, thủy lợi chủ yếu tập trung khu vực Quảng Ngãi, Đà Nẵng và Hà Tĩnh.
- Hoạt động sản xuất và kinh doanh bao bì: Nằm ở khu vực Quảng Ngãi.
- Hoạt động kinh doanh bất động sản: nằm ở khu vực Đà Nẵng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

➤ Mô hình quản trị.



➤ Cơ cấu bộ máy quản lý.

a. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông của công ty có những quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính hàng năm;
- Có quyền quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Bầu, bãi miễn, thay thế, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Có quyền quyết định, góp ý đối với Điều lệ công ty đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Quyết định mô hình tổ chức hoạt động của công ty;
- Quyền quyết định tăng/giảm vốn điều lệ cũng như quyết định quyền đầu tư/bán tài sản có tổng giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của công ty.
- Một số quyền khác.

b. Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất do ĐHCĐ bầu ra, tối đa có 5 thành viên đảm nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm. HĐQT nhân danh công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của công ty trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. HĐQT công ty gồm các thành viên sau:

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| - Ông Trần Xuân Mô | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Tiến Hùng | - UV chuyên trách HĐQT |
| - Ông Bùi Công Toanh | - UV.HĐQT |
| - Ông Ngô Giang Nam | - UV.HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đình Phước | - UV.HĐQT |

Hội đồng quản trị có những quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm/bãi nhiệm cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành, tổng số phiếu phát hành theo từng loại; Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu, các loại chứng khoán chuyển đổi;
- Đề xuất tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty.
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm trên cơ sở kết quả kinh doanh của công ty;
- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác tại Điều lệ công ty;

c. Ban kiểm soát:

Các thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm, tại công ty PVCMT có các thành viên sau:

- | | |
|----------------------|-------------------------|
| - Ông Trần Văn Cường | - Trưởng ban kiểm soát |
| - Ông Lê Văn Hải | - Thành viên kiêm nhiệm |
| - Ông Ngô Thanh Thọ | - Thành viên kiêm nhiệm |

Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát như sau:

- Có chức năng giám sát HĐQT, BGD trong quá trình điều hành hoạt động của công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng và hàng quý trước khi đệ trình lên HĐQT; Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ...
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị cách khắc phục các sai phạm;
- Thường xuyên báo cáo kết quả kiểm soát cho HĐQT, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị trình lên ĐHĐCĐ;
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ về tính trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ sổ sách kế toán và báo cáo tài chính về những sự kiện tài chính bất thường, khuyết điểm trong quản lý tài chính.
- Một số nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ.

d. Ban giám đốc:

Ban giám đốc công ty gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|-------------------------|----------------|
| - Ông Bùi Công Toanh | - Giám đốc |
| - Ông Nguyễn Đình Phước | - Phó giám đốc |
| - Ông Vương Duy Tú | - Phó giám đốc |
| - Ông Phạm Anh Tuấn | - Phó giám đốc |
| - Ông Vũ Văn Duẩn | - Phó giám đốc |

Chức năng nhiệm vụ của Ban giám đốc được quy định như sau:

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo triển khai theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty.
- Quản lý và thực hiện các hoạt động điều hành hàng ngày theo Quy định của Pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty;
- Ký kết các hợp đồng kinh tế, dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký khen thưởng, kỷ luật đối với Cán bộ quản lý không thuộc diện chịu sự quản lý của HĐQT và các CBCNV công ty.
- Đề xuất các biện pháp nâng cao hoạt động quản lý của công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo điều lệ quy định.
- Các phó giám đốc được phân công phụ trách các lĩnh vực hoạt động của công ty và có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc công ty.

e. Các phòng ban chức năng:

Tại công ty PVCMT có 07 phòng chức năng, bao gồm:

- **Phòng Kinh tế Đấu thầu (KTĐT):**
 - + Công tác kế hoạch
 - + Công tác thống kê
 - + Công tác kinh tế và quản lý hợp đồng

- + Công tác tiếp thị đấu thầu
- + Công tác xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá nội bộ.
- **Phòng Kỹ thuật An toàn (KTAT):**
 - + Triển khai thực hiện các hợp đồng xây lắp.
 - + Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng, khối lượng
 - + Công tác quản lý tiến độ thi công các công trình
 - + Công tác ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất
 - + Công tác an toàn vệ sinh lao động
 - + Công tác ISO
- **Phòng Đầu tư Thương mại (ĐTTM):**
 - + Công tác thương mại
 - + Công tác nghiên cứu các dự án đầu tư vốn, đầu tư xây dựng công trình, đầu tư mua sắm tài sản.
 - + Công tác đầu tư, phát triển doanh nghiệp.
- **Phòng Tài chính Kế toán (TCKT):**
 - + Công tác kế toán tổng hợp
 - + Công tác kế toán công nợ khách hàng, công nợ Tổng công ty và kế toán ngân hàng.
 - + Công tác kế toán thanh toán công nợ nội bộ công ty, BJXH, KPCĐ.
 - + Công tác kế toán vật tư, CCDC, thành phẩm.
 - + Công tác kế toán thuế, thống kê và kế toán TSCĐ
 - + Công tác thủ quỹ
- **Phòng Vật tư Thiết bị (VTTB):**
 - + Công tác hợp đồng mua bán vật tư thiết bị
 - + Công tác cung cấp, quản lý vật tư, thiết bị cho các công trình thi công
 - + Công tác quản lý CCDC của công ty
 - + Công tác quản lý thiết bị công ty
- **Phòng Kiểm soát nội bộ (KSNB):**
 - + Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát hoạt động các Phòng, ban công ty đảm bảo các phòng ban hoạt động thông suốt và hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của công ty và Pháp luật.
 - + Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật nhà nước, điều lệ hoạt động của công ty, tuân thủ quy chế, quy định công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Phát hiện ra các sai lệch so với chỉ tiêu, kế hoạch đã định hoặc kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra, chủ trì phối hợp với các phòng ban đề ra biện pháp khắc phục và hạn chế các rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Kiểm tra kết quả sản xuất kinh doanh, tổng hợp doanh thu, chi phí, giá thành sản phẩm...theo định kỳ hàng quý, hàng 6 tháng và năm để trình HĐQT.
 - + Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác.
- **Phòng Tổ chức Hành chính (TCHC):**
 Phòng TCHC có những nhiệm vụ chính như sau:
 - + Công tác quản lý tổ chức nhân sự.

- + Công tác hành chính- quản trị.
- + Công tác thư ký- tổng hợp.
- + Công tác văn thư lưu trữ.
- + Công tác thi đua khen thưởng và một số công tác khác do lãnh đạo công ty giao.

f. Các đơn vị trực thuộc, các Ban chỉ huy/Ban QLDA, các đơn vị liên kết:

- *Công ty con:* Công ty TNHH 1TV Bao bì Dung Quất (DQP), vốn điều lệ 50 tỷ đồng, là nguồn vốn do công ty mẹ sở hữu 100%.

Công ty DQP hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các loại Bao bì như Bao PE 3 lớp, bao nông sản, bao xi măng.

- *Công ty liên kết:* Công ty CP Đầu tư khu công nghiệp Hòa Cầm (Hòa Cầm IZI), tỷ lệ góp vốn của PVCMT là 45,5%.

Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh, cho thuê đất khu công nghiệp.

- Các đơn vị trực thuộc:

Ban quản lý dự án Nhà máy sản xuất Bao bì Dung Quất (BQLDA).

Ban chỉ huy công trường Mercure Sơn Trà Resort

Ban chỉ huy Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng

Ban chỉ huy Dự án Tổng kho Khí Hóa Lỏng Bắc Trung bộ.

Xưởng cơ khí

Đội khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng

Đội cấu kiện bê tông đúc sẵn

03 đội xây dựng

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tập trung giải quyết những khó khăn hiện tại mà công ty đang mắc phải, củng cố nội lực và duy trì sự ổn định của bộ máy tổ chức.

+ Chú trọng tìm kiếm việc làm trong và ngoài ngành, đẩy mạnh công tác đấu thầu.

+ Tập trung chủ yếu vào chuyên ngành xây lắp, không đầu tư thêm để giảm việc dàn trải tài chính.

+ Tập trung chấn chỉnh các mặt hoạt động của công ty đặc biệt xây dựng, bổ sung, điều chỉnh và áp dụng triệt để đối với các quy trình, quy chế, quy định nhằm đưa công ty hoạt động quy cũ và hệ thống.

+ Tập trung vào công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Đẩy mạnh công tác đấu thầu và tạo thương hiệu trên thị trường Miền Trung và trong ngành.

+ Tập trung phát triển chuyên ngành xây lắp được ưu tiên hàng đầu. Đồng thời tập trung khai thác thế mạnh sẵn có trong lĩnh vực khai thác vật liệu xây dựng, phát triển chế tạo cơ khí.

+ Củng cố, sàng lọc, đào tạo cấp cán bộ quản lý, Cán bộ kỹ thuật và đào tạo và cải tiến các đội xây dựng công ty trở nên tinh nhuệ và chuyên nghiệp.

T04/2007 – T11/2007 Nhân viên Ban điều hành dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất – Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí

T12/2007 – T05/2009 Phó phụ trách phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung

T06/2009 – T12/2009 Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung

T01/2010 – T07/2010 Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

T08/2010 - nay Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

3. Ông Vương Duy Tú

Phó giám đốc Công ty

Sinh ngày: 30/6/1976

Quê quán: Thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số 197 Phố Huế - quận Hai Bà Trưng – Tp. Hà Nội

Số CMND: 011831079 Cấp ngày: 26/7/1999 Nơi cấp: CA Hà Nội.

Quá trình công tác:

05/2001 – 11/2009	Công tác tại Công ty Liên doanh Công trình Miền Trung với các chức danh: Nhân viên Phòng Kế hoạch; Trưởng phòng Kế hoạch; Phó giám đốc.
12/2009 – 7/2010	Trưởng phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung
08/2010 - nay	Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

4. Ông Phạm Anh Tuấn

Phó giám đốc Công ty

Sinh ngày: 02/4/1972

Quê quán: Thôn Hòa Thọ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Số CMND: 211906893 Cấp ngày: 27/12/2007 Nơi cấp: CA Quảng Ngãi.

Quá trình công tác:

2001 - 2005	Cán bộ vật tư Xí nghiệp Xây lắp và VLXD Miền Trung thuộc Công ty Thiết kế và xây dựng Dầu khí
2006 - 2007	Đội trưởng Xí nghiệp thi công cơ giới Vũng Tàu thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí
2008 – 03/2011	Đội trưởng Đội Sản xuất cấu kiện Bê tông đúc sẵn thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung
03/2011 - nay	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung

5. Ông Vũ Văn Duẩn

Phó giám đốc Công ty

Sinh ngày: 08/3/1978

Quê quán: Xã Dân Chủ - huyện Hưng Hà – tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: 24 Huỳnh Tấn Phát – quận Hải Châu – Tp. Đà Nẵng

Số CMND: 151150378 Cấp ngày: 12/9/1991 Nơi cấp: CA Thái Bình

Quá trình công tác:

08/2001 – 12/2001	Kế toán tổng hợp Công ty Đại Việt
01/2002 – 05/2003	Kế toán trưởng Công ty Việt Nhật

- Đảm bảo nơi ăn, chốn ở, tiền ăn cao đối với lực lượng lao động trực tiếp tại các công trường để CBCNV an tâm tập trung làm việc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2012, công ty không có các khoản đầu tư lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH 1TV bao bì Dung Quất:

Tháng 6/2011, Công ty TNHH 1TV bao bì Dung Quất được thành lập với số Vốn Điều lệ là 50 tỷ được rút từ Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung.

Với một nhà máy có tổng mức đầu tư khoảng 141 tỷ đồng, vừa đi vào khai thác sử dụng nên các chi phí rất lớn như chi phí khấu hao, chi phí lãi vay cao. Ngoài ra trong năm 2012, chi phí nguyên vật liệu tăng cao như chi phí xăng dầu, điện nước, chi phí vật liệu đầu vào... Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh của nhà máy sản xuất Bao bì chưa có lãi. Doanh thu 107 tỷ đồng, lợi nhuận -8,3 tỷ đồng.

- Công ty CPĐT KCN Hòa Cầm:

* Tổng doanh thu 16.999 triệu đồng, đạt 79% kế hoạch năm, bằng 98,7% năm 2011

* Lợi nhuận sau thuế 7.945 triệu đồng, đạt 83,8% kế hoạch năm, bằng 88% năm 2011

* Chia cổ tức: Công ty đã tạm ứng cổ tức tỷ lệ 10% cho cổ đông vào tháng 12/2012 (dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2012 là 14%).

Trong năm 2012 Công ty Hòa Cầm chưa đạt kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận. Doanh thu năm 2012 của công ty có một phần ghi nhận trước khoản chênh lệch tiền thuê đất của các doanh nghiệp trước đây được thành phố Đà Nẵng miễn, giảm tiền thuê đất là 629 triệu đồng, lũy kế các khoản này đến 31/12/2012 là 12.805 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% (N2012/N2011)
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	769.292.322.899	717.332.428.149	93.25
Doanh thu thuần	927.771.317.752	200.146.358.637	21.57
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.969.816.336	-109.645.231.706	-
Lợi nhuận khác	2.230.534.255	-2.509.389.981	-
Lợi nhuận trước thuế	30.236.010.928	-109.654.668.940	-
Lợi nhuận sau thuế	23.754.906.759	-109.654.668.940	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1.584		-
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			

Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.99	0.83	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.71	0.53	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.796	0.93	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.89	14.54	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	5.54	1.23	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.2	0.28	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.15		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.03		
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.025		
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần hiện đang lưu hành: 15.000.000 cổ phần (Mười lăm triệu cổ phần).

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 7.350.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 7.650.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

+ Tìm các đối tác chiến lược góp vốn vào công ty.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Công ty vẫn tham gia nhiều các chương trình cộng đồng, dân sinh, an sinh xã hội trong khuôn khổ của Tập đoàn Dầu khí và tại các tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng...

6. Các rủi ro:

- Ngành xây dựng là ngành nghề nhạy cảm với sự thay đổi của nền kinh tế nên bất cứ biến động dù lớn hay nhỏ đều tác động trực tiếp đến quá trình hoạt động sản xuất của đơn vị, đặc biệt là các rủi ro về cạnh tranh; chậm thanh toán; rủi ro về nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào; rủi ro trong quá trình thi công, sản xuất kinh doanh... luôn thường trực đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng.

- Đặc thù ngành nghề đối với chuyên ngành xây lắp là khó giữ được các đội quân lao động trực tiếp gắn bó lâu dài với đơn vị.

- Là nhà thầu xây lắp nên bị phụ thuộc khá nhiều vào chủ đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2012:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch 2012 phê duyệt	Thực hiện năm 2012	TL hoàn thành so với năm 2011 (%)	TL hoàn thành với kế hoạch năm 2012 (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150	150	150	100,00	100,00
2	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1100,0	1000,0	263,92	23,99	26,39
3	Doanh thu	Tỷ đồng	933,72	950,0	200,15	21,44	21,07
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,60	40,00	(109,65)	(383,39)	(274,13)
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,53	30,00	(109,65)	(486,68)	(365,50)
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	2,4	3,16	(54,8)	(2.283,33)	(1.734,18)
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	15,0	12,00	(73,1)	(487,33)	(609,17)
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12,0	10,0	0,0	-	-
9	Tổng số thuế và các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	25,93	38,5	7,43	28,65	19,30
10	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	52,9	97,0	1,5	2,84	1,55
11	Vốn giải ngân đầu tư	Tỷ đồng	88,8	97,0	1,5	1,69	1,55
12	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	5,61	6,5	4,2	74,87	64,62

- So với năm 2011, năm 2012 sản lượng: 263,92 tỷ đồng đạt 23,99%, Doanh thu: 200,15 tỷ đồng đạt 21,44%, LNST: (109,65) tỷ đồng, Thu nhập bình quân đầu người 4,2 triệu đồng/Người/tháng đạt 74,87 %.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Sản lượng thực hiện đạt 26,39%, doanh thu đạt 21,07%, thu nhập bình quân đầu người đạt 64,62%.

Nguyên nhân:

- Các công trình gói đầu từ năm 2011 sang năm 2012 không nhiều và các công trình dự kiến trong kế hoạch năm 2012 đều bị dừng dẫn, khiến kế hoạch đã không thực hiện được.

- Lãi vay ngân hàng tăng cao làm công ty không chủ động được nguồn trả.

- Chi phí quản lý cao vì chưa kịp thời điều tiết phù hợp với những khó khăn đang diễn ra tại đơn vị, ngoài ra vật giá còn tăng cao trong khi không có khoản thu.

- Nhà máy bao bì mới đi vào hoạt động nên giá trị khấu hao và lãi vay đều lớn.

2. Tổ chức và nhân sự

A. Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần:

1. Ông Bùi Công Toanh Giám đốc Công ty

Sinh ngày: 19/5/1979

Quê quán: Xã Hồng Quang – huyện Nam Trực, tỉnh Bình Định;

Chỗ ở hiện nay: 31 Trương Công Định, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Số CMND: 162446284 Cấp ngày: 05/7/2004 Nơi cấp: CA Nam Định.

Tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết: 40.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0.2667%

Quá trình công tác:

2002 - 2006	Cán bộ Kỹ thuật Xí nghiệp Kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí – Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí
2006 - 2007	Phó Ban điều hành dự án kiêm Xưởng phó Xưởng Cơ khí Xí nghiệp Kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí – Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí
2007 – T6/2008	Phó giám đốc Ban điều hành Dự án PolyPropylene Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
T6/2008 – T8/2009	Giám đốc Ban điều hành Dự án PolyPropylene Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
T8/2009 – 12/2009	Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung
T01/2010 - nay	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

2. Ông Nguyễn Đình Phước Phó giám đốc Công ty

Sinh ngày: 08/10/1977

Quê quán: Duy An – Duy Xuyên – Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: K325/18/2 Hùng Vương, Tp. Đà Nẵng

Số CMND: 201430286 Cấp ngày: 05/4/2007 Nơi cấp: CA Đà Nẵng.

Quá trình công tác:

T09/2001 – T04/2007 Nhân viên Công ty CP Tư vấn đầu tư Xây dựng

- Cổ đông lớn: Tổng công ty Cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam chiếm 51% tổng số lượng cổ phần.

- Các cổ đông nhỏ (cá nhân và các tổ chức đầu tư tài chính khác): chiếm 49% tổng số lượng cổ phần.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2012 công ty chưa thực hiện kế hoạch tăng vốn theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2012.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Bảng kết quả sản xuất kinh doanh đã trình bày tại mục II. Kết quả sản xuất kinh doanh)

a. Đánh giá chung: Bước vào năm kế hoạch 2012 công ty gặp nhiều khó khăn và có tác động trực tiếp việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị:

- Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới ngày càng lan rộng và trầm trọng.

- Giá cả vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động lớn, nhất là giá thép xây dựng, giá xăng dầu, giá điện.

- Việc tạm ứng, thanh toán thu hồi vốn kéo dài, công nợ tồn đọng do Chủ đầu tư trì hoãn và chậm phê duyệt thanh quyết toán nên đã gây ứ đọng vốn, dòng vốn lưu động cho sản xuất hạn hẹp đã làm gia tăng chi phí lãi vay và chi phí quản lý cho Công ty.

- Với mục tiêu thắt chặt tiền tệ, kìm chế lạm phát của chính phủ dẫn đến hàng loạt dự án đầu tư trong kế hoạch 2012 bị các chủ đầu tư dừng, giãn, hoặc hoãn tiến độ thi công. Các dự án dừng, dẫn, hoặc hoãn tiến độ chiếm hơn 50% danh mục trong năm kế hoạch 2012.

Tất cả những yếu tố trên đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, do đó trong năm 2012 Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch mà đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

b. Công tác sản xuất kinh doanh

b.1. Công tác thi công xây lắp

Trong năm 2012 tình hình kinh tế thế giới nói chung và tình hình kinh tế trong nước nói riêng gặp nhiều khó khăn, thử thách nên ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động của Công ty, Công ty chủ yếu thi công các công trình còn lại trong năm 2011 chuyển sang, các công trình mới hầu như không có, công việc ít do đó sản lượng đạt được là rất thấp. Giá trị sản lượng trong năm 2012 chủ yếu từ các công trình như : Tổng kho sản phẩm Đà Nẵng, Kho cảng xăng dầu Chân Mây, Các hạng mục tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, An sinh Quảng Ngãi, An sinh Bắc Trung Bộ, Hạ tầng khu Mercury Sơn Trà Resort, Xây dựng đường tránh ngập lòng hồ khu vực huyện Konlong tỉnh Kontum.

b.2. Hoạt động sản xuất công nghiệp

Trong năm 2012 Công ty đã đưa Nhà máy sản xuất bao bì Dung Quất vào sản xuất đại trà và cung cấp các sản phẩm bao bì cho các đơn vị, tổ chức rộng khắp các tỉnh Miền Trung và bước đầu cũng được đối tác đánh giá cao về chất lượng. Do nhà máy mới đi vào hoạt động nên các khoản chi phí khấu hao, lãi vay lớn vì vậy trong năm 2012 chưa có lợi nhuận đóng góp cho Công ty.

Ngoài ra do tình hình kinh tế trong năm 2012 cực kỳ khó khăn nên việc sản xuất tại Mỏ đá Phước Hòa và Trạm trộn bê tông thương phẩm 90m³/h gặp rất nhiều khó khăn do không có đầu ra, thị trường bị thu hẹp. Điều đó đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến tình hình hoạt động chung của Công ty.

b.3. Công tác nghiệm thu, thu hồi vốn

Trong năm 2012 tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức nên đã ảnh hưởng rất nhiều đến tình hình kinh doanh của Công ty, mặc dù Công ty đã rất nỗ lực trong điều hành sản xuất và công tác thu hồi vốn, tuy nhiên kết quả đạt được còn chưa cao nguyên nhân:

+ Giá trị công nợ phải thu của PVC-MT là rất lớn do Công ty đang gặp khó khăn trong việc thu hồi vốn, công nợ tại một số công trình, dự án do CĐT/Nhà thầu chính không thu xếp được nguồn vốn trả nợ.

+ Ngoài ra còn một số công trình đã hoàn thành nhưng công tác phê duyệt thanh quyết toán kéo dài do có phát sinh hạng mục công việc nhưng CĐT chậm phê duyệt dự toán phát sinh và phải chờ ý kiến của kiểm toán làm ảnh hưởng nhiều đến tình hình thu hồi công nợ của công ty.

+ Việc thanh toán thu hồi vốn kéo dài, công nợ tồn đọng do Chủ đầu tư trì hoãn và chậm phê duyệt thanh toán đã gây ứ đọng vốn, không thu hồi được tại các công trình nêu trên làm cho dòng vốn lưu động cho sản xuất hạn hẹp, gia tăng chi phí quản lý và chi phí lãi vay lớn làm ảnh hưởng rất nhiều đến chỉ tiêu lợi nhuận.

+ Nhà máy sản xuất bao bì Dung Quất mới đi vào hoạt động, do đó chi phí khấu hao và lãi vay trong thời gian đầu lớn nên chưa đem về lợi nhuận cho công ty.

Tất cả những yếu tố trên đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, do đó năm 2012 Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch đề ra.

b.4. Hoạt động tiếp thị đấu thầu

Năm 2012, ngoài các công trình, dự án Công ty được chỉ định thầu như Công trình Xây dựng đường tránh ngập lòng hồ khu vực huyện Konlong tỉnh Kontum, Công ty cũng đã tham gia thực hiện tiếp thị, đấu thầu rất nhiều công trình, dự án trong nước như với giá trị tương đối lớn như: Tổng kho sản phẩm Dầu khí Đà Nẵng – Giai đoạn 2, Gói thầu ICB Package No. NW-14: Âu tàu Rạch Chanh, tỉnh Long An, Hệ thống cọc Nhà máy Crown New Can, Gói thầu DH 1.7 Xây kè nạo vét sông hạ lưu cầu Rào thuộc dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới – Quảng Bình, Gói thầu số 2: Kênh và công trình trên kênh - Dự án thủy lợi Phước Hòa, Gói thầu xây dựng nhà xưởng thuộc dự án di dời xí nghiệp sản xuất ô tô từ Bắc Mỹ An vào Khu CN Liên Chiểu, Thi công xây dựng cơ sở hạ tầng dự án kho chứa và chiết nạp LPG Quảng Trị... và cũng đạt được một số kết quả quan trọng làm tiền đề thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

b.5. Công tác đầu tư

Trong năm 2012, Công ty không thực hiện đầu tư mới dự án nào mà chỉ thực hiện các công tác hoàn thiện quyết toán dự án Nhà máy sản xuất Bao bì Dung Quất.

b.6. Thu nhập bình quân và đào tạo

Năm 2012 doanh thu đạt được hạn chế và Công ty không có lợi nhuận nên thu nhập bình quân đã giảm đáng kể so với năm 2011, đạt 4,2 triệu đồng/người/ tháng.

Bên cạnh đó nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất, công ty vẫn tổ chức cho các cán bộ công nhân viên tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ kỹ năng làm việc, nâng cao tay nghề. Tổng số lượt đào tạo của công ty trong năm 2012 là 534 lượt người với tổng kinh phí là 116 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản cuối năm 2012 của công ty giảm 6,7% so với năm 2011 là do giảm khoản tiền và tương đương tiền: 2,9 tỷ đồng và phải thu ngắn hạn giảm 54 tỷ đồng. Trong năm 2011, tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 69% trong tổng tài sản tuy nhiên đến năm 2012 tỷ lệ tài sản ngắn hạn tăng lên chiếm 71% tỷ lệ trong tổng số tài sản. Tuy nhiên trong năm 2012 tỷ lệ hàng tồn kho tăng 22,3% so với năm 2011, vì vậy việc sử dụng vốn lưu động chưa hiệu quả và khả năng tạo doanh thu từ tài sản của công ty giảm xuống so với năm 2011.

b) Tình hình nợ phải trả

Hoạt động kinh doanh trong năm 2012 chủ yếu dựa vào nguồn vốn vay ngân hàng và tiền tạm ứng trước của khách hàng. Vì thế, trong năm 2012 khi nền kinh tế gặp khó khăn, chủ đầu tư gặp khó khăn trong việc thanh toán dẫn đến công ty gặp khó khăn trong quá trình thanh toán cho khách hàng cũng như ngân hàng.

Bên cạnh đó, khi nguồn thanh toán chậm dẫn đến việc công ty bị một số khoản nợ quá hạn tại ngân hàng, do đó chi phí lãi vay cũng vì thế mà tăng cao.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tập trung tăng cường cải thiện chất lượng lãnh đạo, chất lượng CBCNV.
- Tinh gọn bộ máy công ty, bộ máy tổ đội, cương quyết xóa bỏ những bộ phận không hiệu quả.
- Quyết liệt áp dụng các quy chế, quy trình, quy định và tăng cường các biện pháp kiểm soát, giám sát.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững.

Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung phấn đấu ổn định và phát triển chiều sâu trong lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp, cung ứng vật liệu xây dựng. Bên cạnh đó, ngày càng nâng cao tỷ trọng trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản nhằm tăng cường hiệu suất sử dụng vốn cũng như đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.

Tập trung đầu tư vào nguồn nhân lực theo chiều sâu để bổ sung lãnh đạo, quản lý tại các Công ty con, chi nhánh Công ty.

Tim kiếm và mở rộng đối tác chiến lược đầu tư góp vốn vào Công ty.

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng ổn định với cơ cấu phát triển hợp lý giữa các lĩnh vực, trong đó lĩnh vực "Xây lắp, sản xuất, gia công chế tạo cơ khí và sản xuất công nghiệp là chủ đạo".

i. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kết quả hoạt động sản xuất năm 2012, Sản lượng đạt 263,92 tỷ đồng đạt 23,99%/SL năm 2011, Doanh thu đạt 200,15 tỷ đồng đạt 21,44%/DT năm 2011, LNST (109,65) tỷ đồng. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 đạt được rất thấp với sự sụt giảm về mặt doanh thu, sản lượng, lỗ lợi nhuận.

Với tình hình khó khăn kinh tế tác động mạnh mẽ đến các doanh nghiệp trong nước, công ty PVC-MT đã phải đối mặt với hàng loạt khó khăn, trong đó sự cố “cắt, giảm, dừng, dẫn” đầu tư của các đối tác đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến công ăn việc làm của đơn vị. Công ty đã phải có những chính sách điều chỉnh để thích ứng với điều kiện mới.

- Công tác tổ chức nhân sự và cải tổ doanh nghiệp: Tinh giảm, co gọn các đội thi công đã hoàn tất dự án. Đồng thời có những bước đầu điều chỉnh định biên lao động toàn công ty nhằm tiết giảm chi phí quản lý.

- Công tác quản lý tài chính: Tập trung công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ, kiểm soát dòng tiền và kiểm soát chặt chẽ các chi phí. Chấn chỉnh công tác quản lý và đẩy mạnh công tác giám sát thu chi tài chính.

- Công tác đầu tư: Giảm hoạt động đầu tư.

- Công tác niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch: Do xác định không đầu tư trong thời điểm khủng hoảng kinh tế nên kế hoạch tăng vốn đã không thực hiện trong năm 2012.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Với kết quả sản xuất kinh doanh chỉ đạt tỷ lệ thấp cho thấy Ban điều hành chưa lường hết các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên công tác trích lập quỹ dự phòng rủi ro chưa có để hỗ trợ lúc khó khăn, các hoạt động quản lý tài chính chưa hiệu quả.

Tuy nhiên, với các diễn biến kinh tế từ năm 2011- 2012 cộng hưởng với sự điều chỉnh các chính sách kinh tế, đặc biệt là chính sách tiền tệ khiến cho hầu hết các doanh nghiệp đều chịu ảnh hưởng nặng nề, trong đó không ngoại trừ công ty PVC-MT. Trong năm 2012, các dự án lên kế hoạch triển khai bị dừng, dẫn do phía Chủ đầu tư khó khăn trong việc sắp xếp nguồn vốn, công ty lại phải chịu các khoản lãi tăng cao “đột biến” và khó khăn trong công tác huy động vốn nên không có nguồn thu nhưng vẫn tiếp tục chi phí cho bộ máy công ty, chi phí cho các khoản lãi vay.

HĐQT đã có những hỗ trợ cùng Ban điều hành điều chỉnh các chính sách của công ty nhằm cùng Công ty vượt qua khủng hoảng.

3. Định hướng, kế hoạch của HĐQT:

Trong năm 2012, khi cuộc khủng hoảng kinh tế bộc lộ rõ ràng, tác động mạnh mẽ lên từng hoạt động của doanh nghiệp, HĐQT công ty đã định hướng công ty thực hiện các bước sau:

- Xác định tinh thần năm 2013 là một năm đầy khó khăn và thách thức, công ty sẽ gặp phải các khó khăn lớn hơn năm 2013. Vì vậy ngay trong năm 2012, cần phải có một số điều chỉnh hợp lý nhằm cải thiện tình hình và hạn chế khó khăn.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Thành viên Ban kiểm soát PVC-MT : 03 thành viên
- Cơ cấu : 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Tính đến 31/12/2012 các thành viên không nắm giữ cổ phần hay chứng khoán khác do Công ty phát hành

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012 hoạt động của Ban kiểm soát PVC-MT đã thực hiện những công việc sau :

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và rà soát công tác quản lý điều hành, cụ thể về : Kết quả sản xuất kinh doanh trong việc ghi nhận doanh thu và giá vốn; thẩm định công tác lập Báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty; công tác nghiệm thu thanh quyết toán và tình hình thu hồi vốn. Nhằm phát hiện những tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý điều hành và đưa ra những kiến nghị và yêu cầu Công ty chấn chỉnh, khắc phục.

- Tham gia và phối hợp với đoàn kiểm tra của Hội đồng quản trị đi kiểm tra tại một số các công trường, đơn vị sản xuất.

- Tham mưu, góp ý cho Hội đồng quản trị Công ty trong việc ban hành một số nghị quyết, chỉ thị liên quan đến công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tham gia góp ý xây dựng các quy trình, quy chế của Công ty

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty để có những thông tin chính xác về tình hình SXKD của Công ty.

- Họp định kỳ: Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ mỗi Quý 1 lần.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao năm 2012 (VNĐ)
1	Ông Trần Xuân Mô	Chủ tịch	252.961.427
2	Ông Nguyễn Tiến Hùng	UV. HĐQT chuyên trách	209.238.372
3	Ông Bùi Công Toanh	UV.HĐQT (kiêm nhiệm)	---
4	Ông Nguyễn Đình Phước	UV.HĐQT (kiêm nhiệm)	---
5	Ông Ngô Giang Nam	UV.HĐQT (kiêm nhiệm)	34.995.000

• Lưu ý:

Ông Bùi Công Toanh và Nguyễn Đình Phước là các Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, theo quy chế riêng của Công ty mẹ về chế độ tiền lương đối với các Lãnh đạo kiêm nhiệm

- Tập trung điều chỉnh, cải tổ chính sách về tổ chức nhân sự: Tinh giảm, tối ưu hóa bộ máy quản lý tại công ty hơn nữa, cải cách và thu gọn các ban chỉ huy, tổ đội nhằm duy trì công tác sản xuất kinh doanh đồng thời giữ được lực lượng lao động tay nghề cao.

- Cải tổ công tác tài chính, quản lý chặt chẽ dòng tiền cung ứng đúng mục đích kèm theo các giải pháp tài chính cụ thể khác. Trong đó, định hướng tái cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư nhằm thu gọn lại quy mô để giảm áp lực tài chính là định hướng lớn được chú trọng.

- Tiết kiệm tối đa chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các khoản chi phí quản lý kê cả hướng điều chỉnh giảm tiền lương dựa vào thực tế tình hình sản xuất kinh doanh.

- Tập trung chú trọng đến công tác tìm kiếm việc làm. Tranh thủ sự ủng hộ trong ngành và xác định cụ thể thị trường ngoài ngành để tập trung đầu thầu.

- Cải tổ chính chất lượng quản lý của Ban lãnh đạo, Ban điều hành.

- Trong giai đoạn hiện nay, HĐQT tập trung chủ yếu lĩnh vực xây lắp để củng cố nội lực, đưa công ty vượt qua những khó khăn khủng hoảng, không mở rộng ra các lĩnh vực hoạt động khác để tránh dàn trải tài chính.

5. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên, 01 Chủ tịch, 01 ủy viên chuyên trách, 03 ủy viên kiêm nhiệm trong đó có 01 ủy viên không thường trực.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1.	Trần Xuân Mô	Chủ tịch	40.000	0.2667%
2.	Nguyễn Tiến Hùng	Ủy viên chuyên trách	0	
3.	Bùi Công Toanh	Ủy viên	40.000	0.2667%
4.	Nguyễn Đình Phước	Ủy viên	0	
5.	Ngô Giang Nam	Ủy viên	20.000	0.1333%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Ông Trần Xuân Mô	CT.HĐQT	14	100%	
2.	Ông Nguyễn Tiến Hùng	UV.HĐQT	14	100%	
3.	Ông Bùi Công Toanh	UV.HĐQT	14	100%	
4.	Ông Ngô Giang Nam	UV.HĐQT	11	78,57%	Đi công tác, có ủy quyền
5.	Ông Nguyễn Đình Phước	UV.HĐQT	14	100%	

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không có.

đảm nhiệm chức vụ khác tại đơn vị thì không nhận phụ cấp đối với chức danh kiêm nhiệm.

Ban giám đốc:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập (VNĐ)
1	Ông Bùi Công Toanh	Giám đốc	248.803.046
2	Ông Nguyễn Đình Phước	Phó giám đốc	186.648.385
3	Ông Vương Duy Tú	Phó giám đốc	151.884.385
4	Ông Phạm Anh Tuấn	Phó giám đốc	152.429.962
5	Ông Vũ Văn Duẩn	Phó giám đốc	144.357.762
6	Ông Vương Minh Sơn	Phó giám đốc	117.935.717

* Lưu ý: Ông Vương Minh Sơn: Nghỉ chế độ hưu trí vào T7/2012.

Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập (VNĐ)
1	Ông Trần Văn Cường	Trưởng ban kiểm soát	181.945.016
2	Ông Lê Văn Hải	Thành viên (kiêm nhiệm)	17.497.500
3	Ông Ngô Thanh Thọ	Thành viên (kiêm nhiệm)	17.497.500

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Lê Văn Hải	Cổ đông nội bộ	12.500	0.083%	0	0%	Bán cổ phiếu
2.	Nguyễn Tiến Hùng	Cổ đông nội bộ	20.000	0.133%	0	0%	Bán cổ phiếu
3.	Trần Văn Cường	Cổ đông nội bộ	10.000	0.067%	0	0%	Bán cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

6. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính hợp nhất đến các vấn đề:

Như trình bày tại thuyết minh số 27 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, công ty hiện đang thực hiện dự án "Thi công khu xử lý nước cấp, hệ thống dẫn nước làm mát" tại công trình Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng. Dự án này được thực hiện theo hợp đồng với giá trị là 153.974.274.000 VNĐ ký với Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí

Việt Nam (PVC). Đến ngày 31 tháng 12 năm 2012, khối lượng thi công thực tế có giá trị là 311.615.479.703 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT) do Công ty đã thực hiện một số công việc ngoài phạm vi hợp đồng đã ký kết theo yêu cầu của PVC. Số tiền đã được thanh toán và tạm ứng để thực hiện hợp đồng và phần việc phát sinh ngoài hợp đồng là 278.274.015.639 VNĐ. Nguyên nhân là do Công ty đã thực hiện một số công việc ngoài phạm vi hợp đồng đã ký kết theo yêu cầu của PVC. Bộ Xây dựng đã có công văn số 2060/BXD-KTXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 chấp thuận chủ trương giải quyết các chi phí phát sinh ngoài hợp đồng. Tính đến thời điểm lập báo cáo này, phần công việc phát sinh thêm này chưa xác định giá trị cuối cùng. Báo cáo tài chính hợp nhất chưa bao gồm bất cứ điều chỉnh cần thiết do ảnh hưởng của vấn đề nêu trên.

Như trình tại Thuyết minh số 2 phần thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo được lập trên giả định Công ty hoạt động liên tục. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, công nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền 100.492.585.121 VNĐ, số lỗ lũy kế của Công ty là 107.228.479.099 VNĐ, Công ty gặp khó khăn trong việc quản lý dòng tiền và thanh toán các khoản nợ đến hạn. Các yếu tố này ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Việc tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013, khả năng tìm kiếm các hợp đồng mới và tăng cường thu hồi nợ phải thu. Báo cáo tài chính chưa bao gồm bất cứ điều chỉnh cần thiết do ảnh hưởng của vấn đề không chắc chắn nêu trên.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính được kiểm toán đã đăng tải trên trang web công ty PVC-MT tại địa chỉ sau:

<http://www.pvcmt.vn/vi/cong-bo-thong-tin-ma-ck-pxm.html>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



GIÁM ĐỐC
Bùi Công Toanh